

Biến động hợp

04/04/2022

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Điểm	Điểm	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2204	1528.4	3.4	102,494	21/04	19
VN30F2205	1527.3	9.1	429	19/05	47
VN30F2206	1527.0	9.0	36	16/06	75
VN30F2209	1522.1	2.0	102	15/09	166

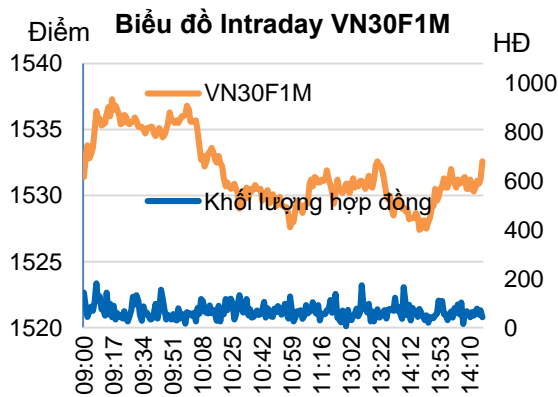
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/ -	OI	+/ -
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2204	102,494	-35.1%	36,260	
VN30F2205	429	-4.2%	311	
VN30F2206	36	-72.5%	536	
VN30F2209	102	2.0%	140	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/ -
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2204	-19.6	-17.5	-2.2
VN30F2205	-20.7	-17.5	-3.3
VN30F2206	-21.0	-24.5	3.4
VN30F2209	-25.9	-22.4	-3.6

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng mạnh từ 2-9 điểm. Basis spread của VN30F2204 ghi nhận chênh lệch âm hơn 19 điểm so với chỉ số VN30-Index.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2204 giảm 35% so với phiên liền trước, VN30F2205 giảm 4%, VN30F2206 giảm 73% trong khi VN30F2209 tăng 2%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- Đồ thị giá VN30F2204 đi ngang và tích lũy sau nhịp tăng mạnh phiên cuối tuần. Vùng 1526 điểm đang là hỗ trợ gần cho giá tương ứng ngưỡng Fibonaci 23.6%. Đồng thời, chỉ báo RSI đang về vùng hỗ trợ nên nếu VN30F2204 duy trì trên vùng 1526 điểm thì sẽ lấy lại đà tăng để hướng lên vùng 1534-1537 điểm.
- Trên khung Daily, xu hướng VN30F2204 đang là tăng giá với hỗ trợ tại 1502 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT mở vị thế Long xem xét mở ra ở vùng 1526 điểm, dừng lỗ 1524 điểm và chốt lời tại vùng 1534-1537 điểm. Vị thế Short xem xét tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537 điểm hoặc 1541 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT nên mở vị thế Long ở nhịp điều chỉnh về vùng 1515-1519 điểm, dừng lỗ 1508 điểm.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

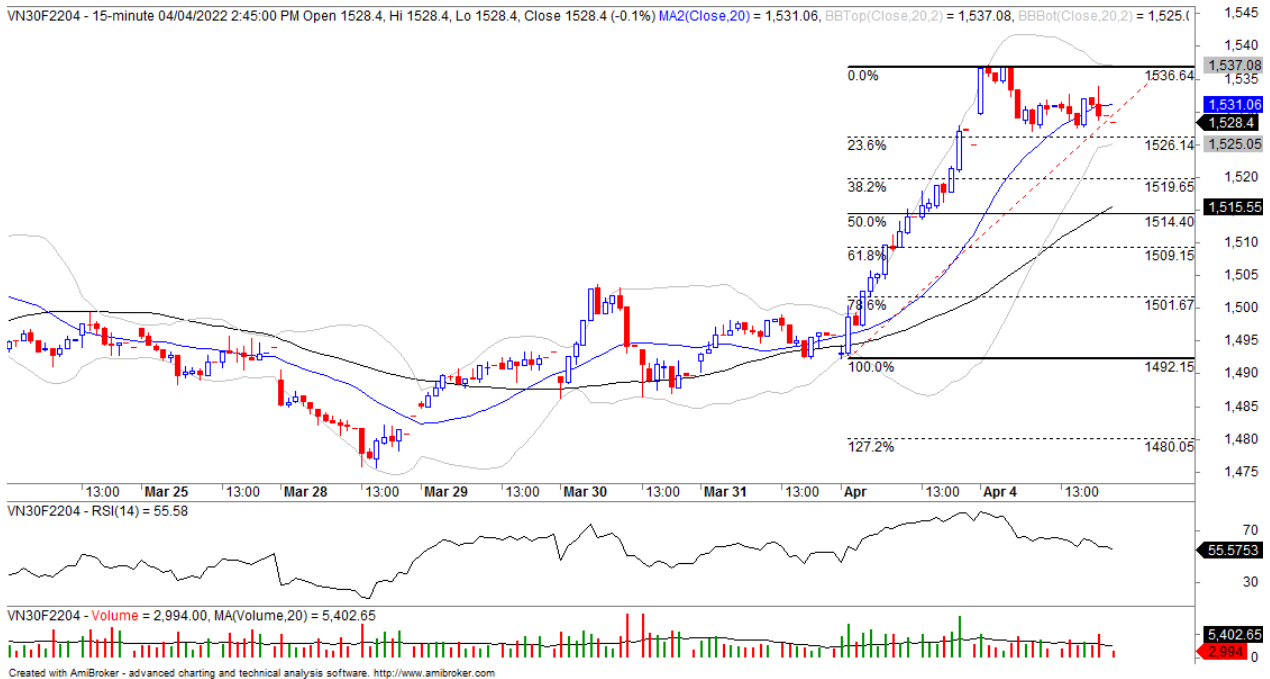
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

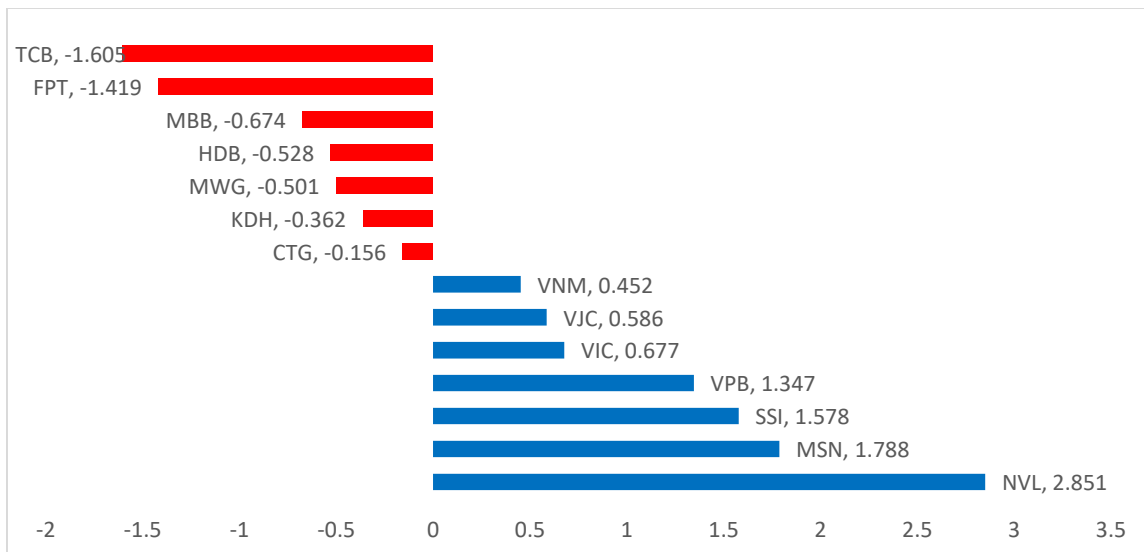


	VN30F2204-Daily	VN30F2204-1H
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1515	1526
Hỗ trợ 2	1481	1515
Kháng cự 1	1541	1537
Kháng cự 2	1550	1541

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.36% trong đó NVL, MSN, SSI ảnh hưởng tích cực nhất tới chỉ số. Ngược lại, TCB, FPT, MBB đi ngược với mức giảm nhẹ

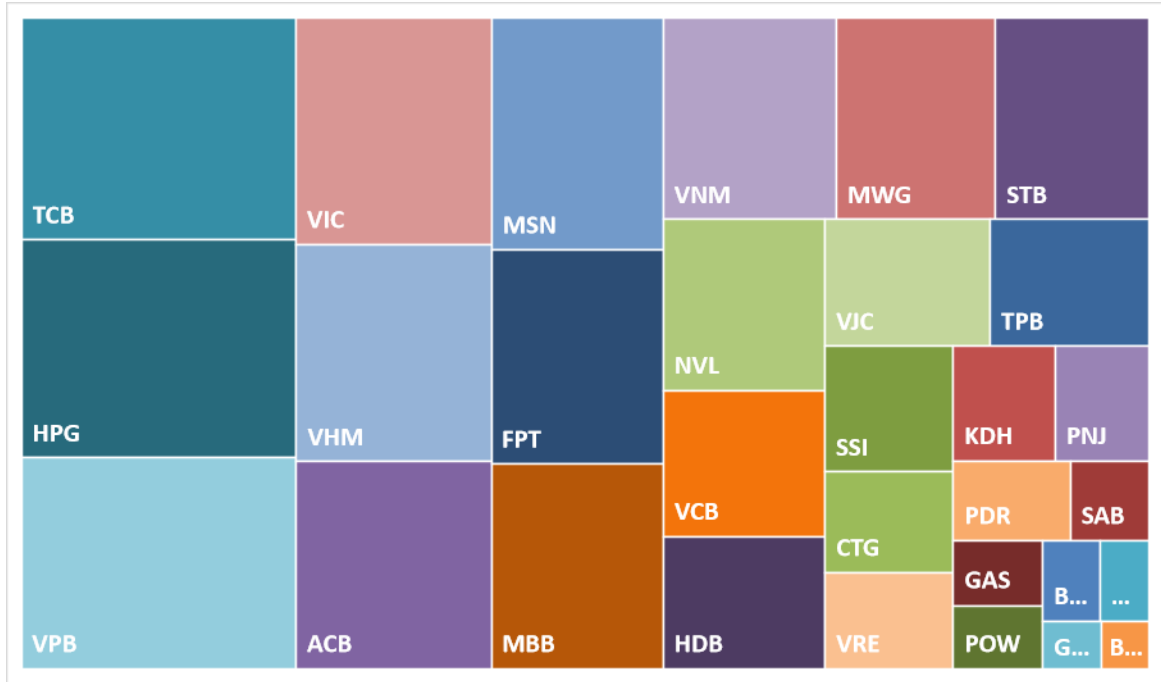
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ NVL



We Create **Fortune**
GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐTL

Ngày	VN30F2204	KLGD	Vị thế Mờ
04/04/2022	1,525.0	157,870	36,260
01/04/2022	1,496.0	92,519	31,071
31/03/2022	1,489.8	165,435	30,581
30/03/2022	1,493.4	100,343	30,478
29/03/2022	1,483.5	122,542	28,955
28/03/2022	1,494.0	118,347	29,488
25/03/2022	1,494.0	123,052	30,970
24/03/2022	1,497.2	135,207	29,914

Ngày	VN30F2205	KLGD	Vị thế Mờ
04/04/2022	1518.2	448	311
01/04/2022	1494.1	165	198
31/03/2022	1488.5	401	193
30/03/2022	1491.3	222	159
29/03/2022	1480.3	218	146
28/03/2022	1492.9	178	127
25/03/2022	1494	219	157
24/03/2022	1493.6	230	198

Ngày	VN30F2206	KLGD	Vị thế Mờ
04/04/2022	1,518.0	131	536
01/04/2022	1,494.9	25	557
31/03/2022	1,488.0	41	556
30/03/2022	1,489.2	57	553
29/03/2022	1,476.3	108	557
28/03/2022	1,489.2	19	559
25/03/2022	1,490.1	60	557
24/03/2022	1,494.0	75	573

Ngày	VN30F2209	KLGD	Vị thế Mờ
04/04/2022	1520.1	100	140
01/04/2022	1491.5	22	139
31/03/2022	1486.5	65	144
30/03/2022	1486	29	145
29/03/2022	1476.7	30	158
28/03/2022	1489.6	34	144
25/03/2022	1489.5	40	142
24/03/2022	1489.9	13	142



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.6%	44,250	223,840	21.2	2.7	3,250	17%	49,950	30,055
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.5%	52,800	33,947	29.6	3.3	1,553	33%	57,500	27,682
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.7%	32,850	157,869	#N/A N/A	#N/A N/A	10,132	26%	42,535	28,700
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	5.4%	33,500	90,515	9.4	2.0	6,104	30%	38,200	25,680
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.5%	56,200	71,407	24.0	2.8	2,431	17%	65,900	47,800
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.3%	63,600	47,212	24.9	2.2	958	26%	66,500	47,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.9%	109,300	99,195	22.8	5.5	1,587	49%	113,500	68,522
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.8%	112,400	215,128	25.7	4.2	1,054	3%	128,400	79,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.7%	16,200	37,938	21.1	1.3	19,094	2%	20,800	9,980
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.8%	29,100	58,555	9.6	2.0	5,128	16%	33,950	20,800
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.9%	45,850	205,084	6.4	2.3	21,339	22%	58,400	36,222
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.8%	33,000	124,685	9.8	2.1	17,783	23%	34,900	21,556
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.0%	150,000	177,080	20.7	5.4	929	28%	175,000	90,800
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.0%	155,000	113,464	22.3	5.4	1,235	49%	158,700	88,000
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	4.1%	86,500	166,981	45.3	4.8	3,468	6%	94,351	46,753
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.6%	116,600	26,511	25.8	4.4	1,004	49%	120,000	84,900
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Nguyên vật liệu	0.4%	36,500	146,000	35.1	3.0	2,119	1%	43,300	22,700
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.3%	92,900	45,779	24.9	6.5	3,548	2%	99,800	58,102
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	2.7%	41,250	65,247	12.5	2.5	6,606	30%	44,000	19,852
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.8%	166,500	106,773	29.1	5.0	159	63%	189,000	139,800
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.2%	45,000	44,674	16.3	3.1	10,599	37%	57,700	20,578
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	4.0%	32,200	60,704	17.3	1.8	24,373	21%	36,700	20,900
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	7.9%	49,650	174,317	9.6	1.9	8,484	22%	58,600	39,100
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.0%	82,600	390,906	17.8	3.6	1,505	24%	96,000	73,276
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.4%	76,300	332,238	8.5	2.7	4,823	24%	93,769	73,400
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	6.0%	82,700	315,412	#N/A N/A	3.1	3,430	13%	129,689	77,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.7%	142,900	77,396	62.9	4.6	872	17%	149,000	105,800
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.8%	82,200	171,794	18.2	5.2	2,467	54%	104,500	73,400
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.5%	39,000	173,373	14.7	2.2	14,947	18%	40,722	25,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.7%	34,050	77,372	58.9	2.5	7,412	30%	37,000	25,100



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912

hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.